

Số: 15 /KH- LĐLĐ

Hà Tĩnh, ngày 22 tháng 6 năm 2022

KẾ HOẠCH
Tổ chức đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XIX
Công đoàn tỉnh Hà Tĩnh, nhiệm kỳ 2023 -2028

Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam; Kế hoạch số 179/KH-TLĐ ngày 03/3/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tổ chức đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam; Hướng dẫn số 56/HD-TLĐ ngày 28/4/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về công tác nhân sự đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, nhiệm kỳ 2018-2023; Chỉ thị số 20/CT-TU ngày 18/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh về lãnh đạo đại hội công đoàn các cấp và Đại hội Công đoàn tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2023 -2028, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng kế hoạch đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XIX Công đoàn tỉnh Hà Tĩnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đại hội công đoàn các cấp là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, dân chủ, là ngày hội của đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động và tổ chức công đoàn theo phương châm: **“Đổi mới - Dân chủ - Đoàn kết - Phát triển”**.

2. Đại hội công đoàn các cấp có nhiệm vụ đánh giá đúng thực trạng, tình hình phong trào công nhân, viên chức, lao động (CNVCLĐ) và hoạt động công đoàn; kết quả thực hiện nghị quyết đại hội công đoàn các cấp. Quán triệt, cụ thể hoá Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị **“Về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”**; Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 18/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo Đại hội Công đoàn các cấp, văn kiện Đại hội Công đoàn tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2023-2028 và nghị quyết của cấp uỷ đảng các cấp vào nghị quyết đại hội cấp mình phù hợp với yêu cầu của phong trào CNVCLĐ, hoạt động công đoàn trong tình hình mới.

3. Kiểm điểm vai trò trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo của tập thể ban thường vụ, ban chấp hành công đoàn trong nhiệm kỳ qua và bầu ban chấp hành công đoàn khóa mới là những cán bộ tiêu biểu về trí tuệ, phẩm chất, năng lực, uy tín đáp ứng yêu cầu lãnh đạo phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn trong nhiệm kỳ tới.

4. Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức tổ chức đại hội công đoàn các cấp theo hướng thiết thực, hiệu quả, coi trọng chất lượng, tiết kiệm, tránh lãng phí, phô trương hình thức; đảm bảo tiến độ về thời gian.

II. NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC VÀ THỜI GIAN ĐẠI HỘI

1. Nội dung

- Thảo luận, báo cáo tổng kết tình hình CNVCLĐ và hoạt động công đoàn nhiệm kỳ qua; quyết định chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp thực hiện nhiệm kỳ tới phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, các nghị quyết của Đảng về công đoàn và nghị quyết của tổ chức công đoàn; ý chí, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động, cụ thể hoá vào tình hình thực tế của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Tham gia ý kiến vào báo cáo kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo của ban thường vụ, ban chấp hành công đoàn cấp mình trong nhiệm kỳ qua.

- Tham gia ý kiến vào dự thảo văn kiện đại hội công đoàn cấp trên.

- Tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- Bầu ban chấp hành công đoàn nhiệm kỳ mới; bầu đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên.

- Tổng hợp đề xuất, kiến nghị của đoàn viên, người lao động với Đảng, chính quyền, chuyên môn về những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, CNVCLĐ và hoạt động công đoàn.

2. Phương thức đại hội

- Đại hội công đoàn các cấp được tổ chức trên cơ sở thô tày theo cùng nhiệm kỳ 2023-2028. Trường hợp tổ chức công đoàn kết thúc nhiệm kỳ hiện tại trước hoặc sau mốc thời gian tổ chức đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp thì công đoàn cấp triệu tập đại hội đề nghị công đoàn cấp trên trực tiếp quyết định điều chỉnh kéo dài hoặc rút ngắn nhiệm kỳ phù hợp với mốc thời gian đại hội theo Chỉ thị số 20 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và thời gian đại hội của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở. Thời gian kéo dài hoặc rút ngắn không quá 30 tháng.

- Trường hợp tổ chức công đoàn đã điều chỉnh kéo dài nhiệm kỳ quá 30 tháng, nhưng vẫn kết thúc sớm hơn thì vẫn tổ chức đại hội tại thời điểm kết thúc nhiệm kỳ và tổ chức hội nghị đại biểu phù hợp với thời gian đại hội của công đoàn cấp trên trực tiếp (*đề nghị Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở báo cáo những đơn vị này về Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh để chỉ đạo cụ thể*).

- Nơi không đủ điều kiện tổ chức đại hội thì tổ chức hội nghị công đoàn theo quy định tại Điều 9, Điều lệ Công đoàn Việt Nam và phải được sự đồng ý thống nhất của cấp ủy cùng cấp (nếu có) và công đoàn cấp trên trực tiếp.

3. Thời gian đại hội

Đại hội công đoàn các cấp và Đại hội XIX Công đoàn tỉnh Hà Tĩnh được tiến hành trong năm 2023, cụ thể:

3.1. Đại hội công đoàn cấp cơ sở: Bắt đầu từ tháng 1/2023 và hoàn thành trước 31/5/2023. Thời gian đại hội không quá 01 ngày.

3.2. Đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở: Bắt đầu từ 01/6/2023 và hoàn thành trước 31/7/2023. Thời gian đại hội không quá 1,5 ngày.

3.3. Đại hội Công đoàn tỉnh Hà Tĩnh hoàn thành trước 31/10/2023. Thời gian đại hội không quá 02 ngày.

4. Báo cáo Chính trị và thảo luận tại đại hội

4.1. Báo cáo Chính trị trình đại hội

- Báo cáo trình đại hội công đoàn các cấp cần ngắn gọn, có số liệu cụ thể so sánh kết quả đạt được với chỉ tiêu đại hội đề ra để đánh giá kết quả thực hiện công tác lãnh đạo, chỉ đạo của ban chấp hành, ban thường vụ trong nhiệm kỳ qua về vai trò, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn trong phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn, đồng thời đi sâu phân tích, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các khâu đột phá mà Nghị quyết Đại hội đã đề ra. Từ đó, làm rõ những hạn chế, tồn tại và nguyên nhân (*chủ quan, khách quan*), rút ra những bài học kinh nghiệm để nhiệm kỳ mới thực hiện tốt hơn.

- Phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu các nhiệm vụ và giải pháp thực hiện trong nhiệm kỳ tới phải bám sát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam; các Nghị quyết của cấp ủy đảng; các Nghị quyết và các văn bản chỉ đạo của Liên đoàn Lao động tỉnh, của công đoàn cấp trên; chú trọng công tác đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động, công tác phát triển đoàn viên, nâng cao chất lượng đội ngũ đoàn viên, cán bộ công đoàn và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh. Báo cáo tổng kết phải có các phụ lục về số liệu để minh họa cụ thể (bảng biểu kết quả từng năm và cả nhiệm kỳ).

4.2. Thảo luận tại đại hội

- Thảo luận tại đại hội cần có sự chuẩn bị kỹ lưỡng tham gia trực tiếp, đi thẳng vào các vấn đề cụ thể của các văn kiện đại hội, không thảo luận theo hình thức đọc văn bản, chung chung, nặng về báo cáo thành tích của đơn vị. Tập trung thảo luận các thách thức đặt ra trong thời kỳ mới, các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới tổ chức và nội dung hoạt động công đoàn ở cơ quan, đơn vị, ngành, địa phương, doanh nghiệp; bổ sung những nội dung quan trọng cần được các cấp công đoàn quan tâm giải quyết và các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động đội ngũ cán bộ, đoàn viên.

- Khuyến khích việc tổ chức đối thoại với người sử dụng lao động, chuyên môn hoặc chính quyền đồng cấp trước đại hội về những vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động, từ đó quan tâm thảo luận những đề xuất, kiến nghị tại đại hội. Khuyến khích thảo luận, trao đổi sâu về một nội dung cụ thể, các vướng mắc, tồn tại tại cơ sở, giải pháp để xử lý, giải quyết.

III. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI

1. Thành lập các tiểu ban đại hội

1.1. Căn cứ tình hình thực tế, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thành lập một số tiểu ban đại hội gồm: Tiểu ban Nội dung; Tiểu ban Nhân sự; Tiểu ban Tuyên truyền; Tiểu ban Tổ chức, Phục vụ. Tùy điều kiện cụ thể, các đơn vị có thể thành lập các tổ, các bộ phận giúp việc cho các tiểu ban.

1.2. Đối với công đoàn cơ sở, tùy theo quy mô và điều kiện thực tế, ban chấp hành công đoàn cơ sở có trên 500 đoàn viên có thể xem xét thành lập các tiểu ban chuẩn bị đại hội; Các công đoàn cơ sở có dưới 500 đoàn viên thì thành lập các tổ giúp việc, phân công cán bộ, đoàn viên thực hiện các nhiệm vụ công tác chuẩn bị đại hội.

1.3. Nhiệm vụ của các tiểu ban đại hội

1.3.1. Tiểu ban Nội dung

- Chủ trì xây dựng dự thảo báo cáo kết quả hoạt động công đoàn nhiệm kỳ qua; phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ tới; báo cáo kiểm điểm của ban chấp hành công đoàn cùng cấp.

- Hướng dẫn công đoàn cấp dưới nội dung chuẩn bị và xây dựng các báo cáo phục vụ đại hội, hội nghị công đoàn cấp dưới.

- Chủ trì chuẩn bị nội dung lấy ý kiến tham gia tại đại hội công đoàn cấp dưới vào các dự thảo báo cáo của công đoàn cấp mình; tiếp thu ý kiến tham gia và hoàn thiện dự thảo các báo cáo, trước khi trình đại hội; tổ chức lấy ý kiến cán bộ đoàn viên, công đoàn các cấp vào dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung; hướng dẫn định hướng duyệt nội dung các tham luận tại đại hội.

- Chuẩn bị các văn bản về nội quy đại hội; chương trình đại hội; chương trình điều hành của đoàn chủ tịch đại hội; phát biểu khai mạc, bế mạc và dự thảo nghị quyết đại hội.

1.3.2. Tiểu ban Nhân sự

- Chủ trì xây dựng đề án chuẩn bị nhân sự ban chấp hành, ban thường vụ; nhân sự uỷ ban kiểm tra; nhân sự bầu đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên.

- Chủ trì xây dựng phương án trình ban chấp hành về cơ cấu số lượng, thành phần đại biểu dự đại hội công đoàn cùng cấp; số lượng và cơ cấu đại biểu phân bổ cho từng đơn vị trực thuộc.

- Hướng dẫn, chỉ đạo công đoàn cấp dưới về chuẩn bị nhân sự để bầu cử tại đại hội, hội nghị công đoàn cấp dưới.

- Tiếp nhận hồ sơ của công đoàn cấp dưới về kết quả bầu cử đại biểu dự đại hội; nghiên cứu, dự thảo báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu (đại hội, hội nghị, hội nghị đại biểu).

- Chuẩn bị dự thảo văn bản, tài liệu phục vụ công tác bầu cử (bầu ban chấp hành, bầu đại biểu dự đại hội, hội nghị công đoàn cấp trên).

- Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu phục vụ bầu cử tại hội nghị ban chấp hành lần thứ nhất (bầu ban thường vụ và các chức danh chủ chốt trong ban chấp hành; bầu uỷ ban kiểm tra và chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra).

1.3.3. Tiểu ban Tuyên truyền

- Chủ trì xây dựng kỷ yếu nhiệm kỳ (nếu có); xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền (trước, trong và sau đại hội); xây dựng đề cương tuyên truyền mục tiêu, nhiệm vụ, ý nghĩa của đại hội.

- Hướng dẫn, chỉ đạo công đoàn cấp dưới tổ chức các phong trào thi đua chào mừng đại hội công đoàn cùng cấp và đại hội công đoàn cấp trên; tổ chức các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể thao, các cuộc thi... các chuyên trang, chuyên mục, video ... tuyên truyền đại hội.

- Thực hiện các hình thức tuyên truyền, lưu trữ, thu thập các thông tin về đại hội theo kế hoạch; biểu dương các gương tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến, có thành tích xuất sắc trong phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn...

1.3.4. Tiểu ban Tổ chức, Phục vụ

- Chủ trì chuẩn bị địa điểm, cơ sở vật chất (trang trí hội trường, bàn ghế, âm thanh, ánh sáng, thùng phiếu, phương tiện phục vụ kiểm phiếu...) đáp ứng yêu cầu phục vụ quá trình diễn ra đại hội.

- Nghiên cứu, đề xuất về số lượng, thành phần bố trí đại biểu khách mời; phát hành văn bản triệu tập đại biểu chính thức, giấy mời đại biểu tham dự đại hội.

- Tập hợp, in ấn, chuẩn bị các loại tài liệu, biên tên, phù hiệu, sơ đồ, biên chỉ dẫn ... phát hành tại đại hội.

- Chuẩn bị công tác phục vụ đại biểu đại hội như chế độ ăn uống, nghỉ, quà, phương tiện đi lại, đón tiếp, lễ tân ...

- Tham mưu công tác đảm bảo an ninh trật tự, sức khỏe (đại biểu) và các điều kiện đảm bảo khác.

2. Công tác chuẩn bị nhân sự

2.1. Đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

a. Thành lập tiểu ban nhân sự

- Ban thường vụ quyết định thành lập tiểu ban nhân sự từ 3-5 đồng chí, gồm: Chủ tịch, các phó chủ tịch, chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra, ủy viên ban thường vụ khác (*nếu có*). Đồng chí chủ tịch làm trưởng tiểu ban, đồng chí phó chủ tịch hoặc Ủy viên Ban Thường vụ làm ủy viên thường trực tiểu ban.

- Nhiệm vụ chủ yếu của tiểu ban nhân sự thực hiện theo Điều 1.3.2 Mục III; trong đó chuẩn bị nhân sự ban chấp hành, ủy ban kiểm tra, các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra, cần quan tâm một số nội dung sau:

+ Xây dựng đề án nhân sự và kế hoạch triển khai việc giới thiệu nhân sự tham gia ban chấp hành, ban thường vụ, chủ tịch, phó chủ tịch, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra nhiệm kỳ 2023-2028; đề án nhân sự tham gia đoàn đại biểu dự Đại hội Công đoàn Hà Tĩnh lần thứ XIX và kế hoạch phân bổ đại biểu dự đại hội đơn vị mình nhiệm kỳ 2023-2028.

+ Xây dựng kế hoạch làm việc với cấp ủy, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về công tác chuẩn bị nhân sự.

+ Thực hiện một số nhiệm vụ liên quan khác do ban thường vụ giao.

b. Xây dựng đề án nhân sự tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau

- Tổng kết công tác nhân sự nhiệm kỳ 2018-2023, trong đó tập trung đánh giá bối cảnh, tình hình; kết quả đạt được, hạn chế, yếu kém; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm và đề ra biện pháp khắc phục trong nhiệm kỳ tới.

- Xây dựng đề án nhân sự bám sát quy định của Đảng và của Tổng Liên đoàn, trên cơ sở nguồn cán bộ (*tái cử và quy hoạch*); xác định tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng ủy viên ban chấp hành đối với từng lĩnh vực công tác quan trọng theo phương châm: Phải coi trọng chất lượng ban chấp hành, bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, đủ năng lực đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn.

- Việc xây dựng đề án nhân sự cần phải được thảo luận dân chủ, kỹ lưỡng, phát huy trí tuệ và tạo sự đoàn kết, thống nhất, đồng thuận trong tập thể ban chấp

hành, ban thường vụ. Chủ động phòng ngừa, cảnh giác, ngăn chặn, đấu tranh, không để tác động, chi phối bởi những thông tin không chính thức, thông tin giả, xấu, độc, bịa đặt, xuyên tạc... liên quan đến nhân sự và công tác chuẩn bị nhân sự.

2.2. Đối với công đoàn cơ sở

Các đơn vị căn cứ nội dung tại mục 2.1 nêu trên, ban thường vụ, ban chấp hành công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở cụ thể hóa, hướng dẫn cho phù hợp với đặc điểm, tình hình của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp để thực hiện.

IV. MỘT SỐ NỘI DUNG, YÊU CẦU CỤ THỂ VỀ CÔNG TÁC NHÂN SỰ

1. Tiêu chuẩn, điều kiện nhân sự tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp nhiệm kỳ 2023-2028

- Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp phải quán triệt sâu sắc các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác cán bộ, đồng thời cụ thể hóa Nghị quyết số 03-NQ/BCH ngày 11/01/2019 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về “*Công tác cán bộ công đoàn trong tình hình mới*”.

- Không đưa vào ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn khóa mới những đồng chí bản lĩnh chính trị không vững vàng; phẩm chất, năng lực, uy tín giảm sút; thiếu gương mẫu, mất đoàn kết, cục bộ, bè phái, cơ hội; có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ; quan liêu, cửa quyền; thiếu gắn bó mật thiết với đoàn viên và người lao động.

- Những đồng chí đang trong thời gian bị kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, xem xét, xử lý kỷ luật, bị kiến nghị xử lý vi phạm theo kết luận thanh tra, giải quyết tố cáo và bị điều tra thì chưa thực hiện quy hoạch, ứng cử, đề cử; những đồng chí bị kỷ luật nay đã hết thời hạn thi hành kỷ luật thì được thực hiện công tác cán bộ theo quy định của Đảng; những đồng chí đang trong thời hạn thi hành kỷ luật bằng hình thức khiển trách, cảnh cáo thì có thể được xem xét giới thiệu tái cử nhưng không được giới thiệu ứng cử giữ chức vụ cao hơn. Tuy nhiên, công đoàn các cấp căn cứ tình hình thực tế của đơn vị và nhân sự cụ thể để thảo luận dân chủ, đánh giá khách quan, thận trọng, cân nhắc nhiều mặt về phẩm chất, năng lực, uy tín; nguyên nhân, động cơ vi phạm, kết quả khắc phục; báo cáo xin ý kiến cấp ủy cùng cấp và công đoàn cấp trên trực tiếp, cụ thể đối với các nhân sự còn có ý kiến khác nhau.

- Tiêu chuẩn cụ thể đối với nhân sự tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thực hiện theo Điều 5 Quy định số 3169/QĐ-TLĐ, công đoàn cơ sở thực hiện theo Điều 6 Quy định số 3169/QĐ-TLĐ ngày 07/9/2021 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý công đoàn các cấp.

Công đoàn các cấp căn cứ nội dung tiêu chuẩn nêu trên, các quy định về công tác cán bộ hiện nay của Đảng và Tổng Liên đoàn và hướng dẫn này để cụ thể hóa tiêu chuẩn cán bộ cấp mình vào đề án nhân sự cho phù hợp với tình hình, đặc điểm của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ hoạt động công đoàn nhiệm kỳ 2023-2028 và chuẩn bị cho những năm

tiếp theo.

2. Về độ tuổi nhân sự tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp nhiệm kỳ 2023-2028

2.1. Độ tuổi tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp thực hiện theo quy định của Đảng, trong đó: Độ tuổi lần đầu tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra ít nhất trọn một nhiệm kỳ (*60 tháng*)¹; độ tuổi tái cử ít nhất phải từ 1/2 nhiệm kỳ (*30 tháng*) trở lên, tại thời điểm tổ chức đại hội công đoàn (tại Điểm 3, Mục II kế hoạch này).

- [Tuổi cán bộ giới thiệu ứng cử lần đầu] = [Tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ] - [Tuổi của cán bộ tại thời điểm đại hội công đoàn cùng cấp] phải còn ít nhất đủ một nhiệm kỳ công tác (*60 tháng*).

- [Tuổi cán bộ tái cử nhiệm kỳ tới] = [Tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ] - [Tuổi của cán bộ tại thời điểm đại hội công đoàn đơn vị] phải còn ít nhất 30 tháng.

2.2 Một số trường hợp đặc thù

Độ tuổi ủy viên ban chấp hành công đoàn các cấp đối với nhân sự cơ cấu tại các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước (*nếu có*) do đơn vị quyết định nhưng đảm bảo tại thời điểm giới thiệu ứng cử lần đầu tối đa không quá 70 tuổi đối với nam, 65 tuổi đối với nữ và phải được sự đồng ý của cấp ủy cùng cấp và công đoàn cấp trên trực tiếp.

3. Cơ cấu, số lượng ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ, phó chủ tịch và ủy viên ủy ban kiểm tra

3.1. Về cơ cấu ban chấp hành

- Để đáp ứng yêu cầu xây dựng phong trào công nhân, công đoàn trong thời gian tới, Ban chấp hành công đoàn các cấp cần đảm bảo cơ cấu đại diện của công đoàn cấp dưới theo các lĩnh vực, địa bàn, phân đấu ban chấp hành công đoàn các cấp có đủ 3 độ tuổi. Trong đó, đối với công đoàn cấp tỉnh và cấp trên trực tiếp cơ sở: Dưới 40 tuổi phân đấu đạt 10% trở lên, từ 40 - 50 tuổi đạt 40% - 50%, phân đấu tỉ lệ nữ tham gia ban chấp hành đạt khoảng 30%.

- Căn cứ đặc điểm, tình hình và yêu cầu nhiệm vụ hoạt động công đoàn của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; để bảo đảm đủ năng lực, bản lĩnh đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động, cơ cấu ban chấp hành công đoàn các cấp phải được chuẩn bị kỹ, theo phương châm: Coi trọng chất lượng ban chấp hành, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn, điều kiện.

- Trường hợp nơi nào chưa chuẩn bị nhân sự đủ cơ cấu theo quy định thì tiến hành bầu cử ban chấp hành với số lượng ít hơn, số còn khuyết sẽ bổ sung trong nhiệm kỳ để đáp ứng tiêu chuẩn, cơ cấu theo quy định, nhưng số lượng còn khuyết không quá 10% tổng số ban chấp hành (*VD: Ban chấp hành công đoàn có số lượng được phê duyệt 21 ủy viên, nếu bầu ít hơn phải là 19 người, khuyết tối đa 02 người sẽ bổ sung trong nhiệm kỳ*).

3.2. Về số lượng

¹ Theo Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Số lượng ủy viên ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn đơn vị nào do đại hội công đoàn đơn vị đó quyết định, sau khi được sự đồng ý của công đoàn cấp trên trực tiếp và không được vượt số lượng quy định. Trường hợp cần tăng thêm số lượng ủy viên ban chấp hành so với quy định, thì phải được sự đồng ý của công đoàn cấp trên trực tiếp, nhưng không vượt quá 10%.

TT	Tiêu chí xây dựng số lượng ban chấp hành, ủy ban kiểm tra	Số lượng tối đa	
		Ủy viên BCH tối đa	Ủy viên UBKT tối đa
I	Công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở		
1	Dưới 10 đoàn viên	Bầu Chủ tịch, không bầu BCH	Cử 01 đoàn viên làm công tác kiểm tra
2	Từ 10 đoàn viên đến dưới 30	03	Cử 1 ủy viên BCH làm công tác kiểm tra
3	Từ 30 đến dưới 150 đoàn viên	5	03
4	Từ 150 đến dưới 250 đoàn viên	7	03
5	Từ 250 đến dưới 550 đoàn viên	9	03
6	Từ 550 đến dưới 750 đoàn viên	11	03
7	Từ 750 đoàn viên đến dưới 1.000	13	03
8	Từ 1.000 đoàn viên đến dưới 3.000	15	03
9	Từ 3.000 đoàn viên đến dưới 15.000	17	05
10	Từ 15.000 đoàn viên trở lên	19	5- 7
II	Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở		
1	Dưới 2.000 đoàn viên	11	03
2	Từ 2.000 đến dưới 3.500 đoàn viên	15	03
3	Từ 3.500 đến dưới 5.000 đoàn viên	17	03
4	Từ 5.000 đến dưới 6.500 đoàn viên	19	3- 5
5	Từ 6.500 đến dưới 9.000 đoàn viên	21	3- 5
6	Từ 9.000 đoàn viên trở lên	23	Không quá 07 người

- Số lượng phó chủ tịch công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở từ 01- 02 người (trong đó không quá 01 phó chủ tịch là cán bộ công đoàn chuyên trách)

- Các đơn vị công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có từ 03 cán bộ công đoàn chuyên trách trở lên thì cơ cấu cán bộ công đoàn chuyên trách làm chủ nhiệm hoặc phó chủ nhiệm hoặc ủy viên ủy ban Kiểm tra.

4. Trình tự thực hiện quy trình nhân sự và số dư

4.1. Về thực hiện quy trình nhân sự đối với Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

a. Đối với các đồng chí tái cử

Bước 1: Tổ chức hội nghị ban thường vụ (lần 1)

Căn cứ quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ; điều kiện, cơ cấu, số lượng ban chấp hành, ủy ban kiểm tra đương nhiệm và khung số lượng theo quy định, tiểu ban nhân sự dự kiến phương hướng công tác nhân sự nhiệm kỳ mới; trên cơ sở danh sách các ủy viên ban chấp hành, ủy ban kiểm tra đương nhiệm, trình ban thường vụ đề ra soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách ủy viên ban chấp hành, ủy viên ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra đương nhiệm đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tái cử nhiệm kỳ 2023-2028 theo quy định, thảo luận thống nhất danh sách giới thiệu để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt

Lấy ý kiến giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*) theo danh sách nhân sự tái cử đã được hội nghị ban thường vụ xem xét, thông qua ở Bước 1 (*hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt*).

Thành phần: Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đương nhiệm; chủ tịch công đoàn cơ sở trực thuộc.

Bước 3: Tổ chức hội nghị ban chấp hành (lần 1)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 2, ban chấp hành công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*).

Bước 4: Tổ chức hội nghị ban thường vụ (lần 2)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự (*nếu có*); ban thường vụ tiến hành thảo luận, xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tái cử ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra, nhiệm kỳ 2023-2028 để trình hội nghị ban chấp hành (lần 2).

Về nội dung khảo sát nhân sự: Ban thường vụ và tiểu ban nhân sự nếu xét thấy cần thiết thì tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất đạo đức, lối sống và uy tín, năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự (*đã được giới thiệu ở bước 3*) tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy nơi cư trú (tùy tình hình thực tế, cụ thể để xác định nhân sự và phương pháp khảo sát).

Bước 5: Tổ chức hội nghị ban chấp hành (lần 2).

Trình tự thực hiện:

- Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.
- Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (*nếu có*).
- Tập thể ban chấp hành công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu bỏ phiếu ở các bước; kết quả kiểm phiếu được công bố tại các hội nghị.

b. Đối với nhân sự giới thiệu lần đầu

Bước 1: Tổ chức hội nghị ban thường vụ (lần 1)

Căn cứ quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ, điều kiện, cơ cấu, số lượng theo quy định và phương hướng công tác nhân sự nhiệm kỳ mới; trên cơ sở kết quả thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự tái cử ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra, danh sách quy hoạch ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra nhiệm kỳ 2023-2028; ban thường vụ tiến hành rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách dự kiến những nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt

Lấy ý kiến giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*) theo danh sách nhân sự đã được hội nghị ban thường vụ xem xét, thông qua ở Bước 1 (*hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt*).

Thành phần: Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đương nhiệm; chủ tịch công đoàn cơ sở trực thuộc.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định² và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị ban thường vụ thông qua ở Bước 1 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu, phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý từ 30% trở lên trên tổng số đại biểu bỏ phiếu và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*tính cả số dư 10-15% so với tổng số ủy viên được phân bổ theo khung quy định*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị*).

Bước 3: Tổ chức hội nghị ban chấp hành (lần 1)

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và phương hướng công tác nhân sự được ban chấp hành thông qua; trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 2, ban chấp hành công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị cán bộ chủ chốt giới thiệu ở Bước 2 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu, phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu tham gia bỏ phiếu và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy

² Ví dụ: Tổng số ủy viên ban chấp hành được phân bổ theo khung số lượng là 19 người; số tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện, được thông qua là 13 người; số lượng được giới thiệu còn lại là 9 người (*đã bao gồm số dư từ 10-15%*); đối với số lượng ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra cũng tính như vậy.

định (tính cả số dư 10-15% so với tổng số ủy viên được phân bổ theo khung quy định). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị).

Bước 4: Tổ chức hội nghị ban thường vụ (lần 2)

Ban Thường vụ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất đạo đức, lối sống và uy tín, năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự được giới thiệu ở bước 3 tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy nơi cư trú (căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, cơ quan, đơn vị, ban thường vụ và tiểu ban nhân sự xác định nhân sự và phương pháp tiến hành khảo sát cụ thể).

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự (nếu có); ban thường vụ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra, nhiệm kỳ 2023-2028, để trình hội nghị ban chấp hành (lần 2).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị ban chấp hành giới thiệu ở Bước 3.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu, phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu tham gia bỏ phiếu và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư 10-15% so với tổng số ủy viên được phân bổ theo quy định). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị).

Bước 5: Tổ chức hội nghị ban chấp hành (lần 2).

Trình tự thực hiện:

- Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.
- Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).
- Tập thể ban chấp hành công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị ban thường vụ thông qua ở Bước 4.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu, phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu tham gia bỏ phiếu và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư 10-15% so với tổng số ủy viên được phân bổ theo quy định). Trường hợp có hai người trở lên có cùng số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu ban chấp hành giới thiệu (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

Lưu ý: Sau khi có danh sách giới thiệu nhân sự ở Bước 5 (đối với nhân sự

tái cử và nhân sự giới thiệu lần đầu), tiểu ban nhân sự giúp ban chấp hành, ban thường vụ hoàn thiện dự thảo đề án nhân sự, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định, trước khi trình đại hội.

4.2. Về thực hiện quy trình nhân sự đối với công đoàn cơ sở

a. Đối với các đồng chí tái cử

Bước 1: Tổ chức hội nghị ban thường vụ hoặc ban chấp hành (lần 1 nơi không có ban thường vụ).

Căn cứ quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ; điều kiện, cơ cấu, số lượng ban chấp hành, ủy ban kiểm tra khóa đương nhiệm và khung số lượng theo quy định, ban thường vụ hoặc ban chấp hành (nơi không có ban thường vụ) dự kiến phương hướng công tác nhân sự nhiệm kỳ mới; trên cơ sở danh sách các ủy viên ban chấp hành, ủy ban kiểm tra đương nhiệm để rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách ủy viên ban chấp hành, ủy viên ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra đương nhiệm đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tái cử nhiệm kỳ 2023-2028 theo quy định, để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt

Lấy ý kiến giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*) theo danh sách nhân sự tái cử đã được hội nghị ban thường vụ (hoặc Ban chấp hành) xem xét, thông qua ở Bước 1 (*hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt*).

Thành phần: Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đương nhiệm; Chủ tịch công đoàn bộ phận, công đoàn cơ sở thành viên (hoặc tổ trưởng tổ công đoàn nơi không có công đoàn bộ phận, công đoàn cơ sở thành viên).

Bước 3: Tổ chức hội nghị ban chấp hành (lần 2 đối với nơi có ban thường vụ)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 2, ban chấp hành công đoàn cơ sở tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*). Thông qua danh sách nhân sự tái cử ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra, nhiệm kỳ 2023-2028.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu bỏ phiếu ở các bước; kết quả kiểm phiếu được công bố tại các hội nghị.

Lưu ý: Sau khi có danh sách giới thiệu nhân sự ở các bước, ban chấp hành, ban thường vụ hoàn thiện dự thảo đề án nhân sự, trình xin ý kiến cấp ủy (nếu có) và cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định, trước khi trình đại hội.

b. Đối với nhân sự giới thiệu lần đầu

Bước 1: Tổ chức hội nghị ban thường vụ hoặc ban chấp hành (lần 1 nơi không có ban thường vụ)

Căn cứ quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ, điều kiện, cơ cấu, số lượng theo khung quy định của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh và phương hướng công tác nhân sự nhiệm kỳ mới; trên cơ sở kết quả thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra nhiệm kỳ 2023-2028; ban thường vụ (hoặc Ban Chấp hành nơi không có ban thường vụ) tiến hành rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách dự kiến những nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban

chấp hành, ủy ban kiểm tra theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt

Lấy ý kiến giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*) theo danh sách nhân sự đã được hội nghị xem xét, thông qua ở Bước 1 (*hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt*).

Thành phần: Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đương nhiệm; Chủ tịch công đoàn bộ phận, công đoàn cơ sở thành viên (hoặc tổ trưởng tổ công đoàn nơi không có công đoàn bộ phận, công đoàn cơ sở thành viên).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định³ và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị thông qua ở Bước 1 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu, phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý từ 30% trở lên trên tổng số đại biểu bỏ phiếu và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*tính cả số dư 10-15% so với tổng số ủy viên được phân bổ theo quy định*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị*).

Bước 3: Tổ chức hội nghị ban chấp hành (*lần 2 đối với nơi không có ban thường vụ*)

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và phương hướng công tác nhân sự được thông qua; trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 2, ban chấp hành công đoàn cơ sở tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn

- Số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị cán bộ chủ chốt giới thiệu ở Bước 2 nhưng phải đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu, phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu tham gia bỏ phiếu và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Lưu ý: Sau khi có danh sách giới thiệu nhân sự ở các bước, ban chấp hành, ban thường vụ hoàn thiện dự thảo đề án nhân sự, trình xin ý kiến cấp ủy (nếu có) và cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định, trước khi trình đại hội.

4.3. Về số dư

- Việc chuẩn bị đề án nhân sự ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên phải đảm bảo giới thiệu số lượng nhân sự có số dư từ 10% - 15% so với tổng số ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra, được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Nơi có số lượng ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra dưới 10 người thì chuẩn bị số dư là 01 người. Trường hợp ở cuối danh sách giới thiệu có

³ Ví dụ: Tổng số ủy viên ban chấp hành được phân bổ theo khung số lượng là 35 người; số tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện, được thông qua là 21 người; số lượng được giới thiệu còn lại là 18 người (*đã bao gồm số dư từ 10-15%*); đối với số lượng ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra cũng tính như vậy.

số dư 02 người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa cả vào danh sách để giới thiệu với đại hội.

- Nếu kết quả giới thiệu chưa đạt tỷ lệ số dư, thì tiếp tục quy trình giới thiệu cho đến khi bảo đảm số dư theo quy định.

4.4. Bầu trực tiếp chủ tịch công đoàn cơ sở tại đại hội

Thực hiện quy trình nhân sự theo Hướng dẫn số 28/HD-TLĐ, ngày 24/6/2021 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

5. Thực hiện bầu cử trong đại hội

5.1. Đoàn Chủ tịch đại hội báo cáo đề án nhân sự do ban chấp hành khóa đương nhiệm đã chuẩn bị, gồm:

- Phương hướng cấu tạo ban chấp hành (*số lượng, tiêu chuẩn, cơ cấu*) để đại hội thảo luận, xem xét, thông qua⁴.

- Kết quả quá trình chuẩn bị nhân sự ban chấp hành và danh sách nhân sự do ban chấp hành đương nhiệm giới thiệu để đại hội tham khảo⁵.

5.2. Tổ chức thảo luận và tiến hành ứng cử, đề cử ban chấp hành

- Căn cứ phương án cấu tạo ban chấp hành khoá mới được đại hội thông qua, tham khảo danh sách nhân sự do ban chấp hành đương nhiệm giới thiệu, tiến hành ứng cử, đề cử và thảo luận, thống nhất danh sách ứng cử, đề cử.

- Việc ứng cử, đề cử trong đại hội thực hiện theo quy định của Đảng (*đối với đảng viên*), Điều lệ và Hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- Trường hợp kết quả thảo luận, danh sách nhân sự dự kiến giới thiệu bầu cử chức danh chủ tịch, phó chủ tịch không đúng với đề án nhân sự đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì đoàn chủ tịch đại hội kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy và công đoàn cấp trên để có phương án tiếp theo, trước khi tiến hành bầu cử. Danh sách bầu cử đã được đại hội biểu quyết thông qua xếp theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt cho toàn danh sách và theo cơ cấu.

- Sau khi đại hội bầu được ban chấp hành khóa mới, việc tổ chức hội nghị ban chấp hành lần thứ nhất để bầu ban thường vụ, chủ tịch, phó chủ tịch, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra thực hiện theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XII và Mục 10 Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ, ngày 20/02/2020 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

- Trường hợp đồng chí được dự kiến giới thiệu bầu chức danh chủ tịch, phó chủ tịch, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, không trúng cử ban chấp hành, ban thường vụ hoặc ủy ban kiểm tra cùng cấp thì đoàn chủ tịch đại hội báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của công đoàn cấp trên về phương án giới thiệu nhân sự mới; sau khi có ý kiến chỉ đạo mới tiếp tục tiến hành bầu cử hoặc đề xuất tạm dừng để tiếp tục chuẩn bị.

6. Cơ cấu, số lượng đại biểu và việc bầu đại biểu dự đại hội cấp trên

⁴ Lưu ý: Phần đề án ban thường vụ và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ủy ban kiểm tra để lại trình xin ý kiến thảo luận tại phiên họp thứ nhất của ban chấp hành.

⁵ Đại hội CĐCS đông đoàn viên và đại hội công đoàn cấp trên cơ sở trở lên cần chia tổ thảo luận và chuyển danh sách nhân sự đã chuẩn bị về các tổ thảo luận, không nên mất thời gian đọc danh sách tại đại hội.

- Số lượng, cơ cấu đại biểu triệu tập dự đại hội công đoàn cấp nào phải được đưa vào đề án hoặc kế hoạch đại hội của công đoàn cấp đó (Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh sẽ phân bổ số lượng, cơ cấu đại biểu Đại hội XIX Công đoàn Hà Tĩnh cho các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở).

- Đại biểu dự Đại hội công đoàn cấp trên phải là những người có năng lực, khả năng để thảo luận, đóng góp vào các nội dung quan trọng của đại hội. Các cấp công đoàn cần căn cứ số lượng đại biểu được phân bổ và tình hình, đặc điểm của địa phương, đơn vị để xác định cơ cấu cụ thể, bảo đảm cân đối, hài hòa, phù hợp về thành phần, giới tính, ngành nghề, tăng số lượng đại biểu đại diện ngành, lĩnh vực quan trọng.

- Việc bầu đoàn đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên phải căn cứ vào mục 6.4, mục 6.5 Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ ngày 20/02/2020 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, quy chế bầu cử và hướng dẫn của công đoàn cấp trên trực tiếp về số lượng, cơ cấu đại biểu đại hội công đoàn các cấp.

- Đại biểu chỉ định với số lượng không quá 5% tổng số đại biểu chính thức được triệu tập.

- Đại hội công đoàn các cấp được bầu một số đại biểu dự khuyết để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt; số lượng do đại hội quyết định.

- Số lượng đại biểu khách mời dự đại hội công đoàn các cấp không quá 20% tổng số đại biểu chính thức đại hội. Trường hợp đại biểu khách mời vượt quá số lượng quy định thì phải được sự đồng ý của công đoàn cấp trên trực tiếp và cấp ủy cùng cấp.

7. Hồ sơ nhân sự

- Hồ sơ nhân sự đại hội công đoàn tỉnh, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thực hiện theo (*phụ lục gửi kèm*), trong đó, yêu cầu nhân sự kê khai trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung nêu tại các mục và phải được cấp có thẩm quyền xác nhận (hoặc chứng thực) theo quy định. Công đoàn cơ sở lập trích ngang nhân sự ban chấp hành, ủy ban kiểm tra.

- Công đoàn cấp dưới gửi đề án, hồ sơ trích ngang nhân sự ban chấp hành, ủy ban kiểm tra nhiệm kỳ 2023-2028 lên công đoàn cấp trên ít nhất trước 20 ngày làm việc tính đến thời điểm dự kiến khai mạc đại hội (tính theo dấu bưu điện). Ngoài hồ sơ nhân sự gửi qua đường văn thư; đề nghị gửi bản mềm được lưu trữ trong USB và được bảo mật theo quy định.

8. Kinh phí tổ chức đại hội

- Nguồn kinh phí tổ chức đại hội công đoàn các cấp được sử dụng từ nguồn tài chính công đoàn, từ nguồn hỗ trợ của chính quyền, chuyên môn, doanh nghiệp và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác.

- Căn cứ quy định các đơn vị lập dự toán tổng thể kinh phí chi đại hội trình công đoàn cấp trên và cấp ủy, chính quyền cùng cấp quyết định.

- Chế độ chi đại hội công đoàn từ cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên do Tổng Liên đoàn hướng dẫn. Chi đại hội công đoàn cấp cơ sở do ban chấp hành công đoàn cấp cơ sở quyết định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Việc chuẩn bị tổ chức đại hội công đoàn là nhiệm vụ của ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn các cấp. Trong quá trình chuẩn bị đại hội, ban chấp hành phải báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy đảng cùng cấp (nơi có tổ chức đảng) và công đoàn cấp trên trực tiếp; tranh thủ sự giúp đỡ, hỗ trợ của chính quyền, chuyên môn; đồng thời, đề nghị chính quyền, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, người sử dụng lao động có sự phối hợp để giải đáp kiến nghị của đoàn viên, của đại biểu tại đại hội công đoàn các cấp. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở chịu trách nhiệm trước cấp ủy đảng cùng cấp và Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh trong việc chỉ đạo đại hội công đoàn cơ sở trực thuộc, nhất là đại hội công đoàn cơ sở khu vực ngoài Nhà nước và những nơi không có tổ chức cơ sở đảng.

2. Mỗi công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở chọn 01 đến 02 công đoàn cơ sở tổ chức đại hội điểm. Liên đoàn Lao động tỉnh chọn 02-03 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức đại hội điểm để rút kinh nghiệm.

3. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở quán triệt nội dung kế hoạch này tới các công đoàn cơ sở, xây dựng kế hoạch đại hội cấp mình và hướng dẫn, chỉ đạo đại hội đối với công đoàn cơ sở trực thuộc.

4. Giao cho Ban Tổ chức Liên đoàn Lao động tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng, các ban, đơn vị có liên quan tập huấn cho đội ngũ cán bộ công đoàn chuyên trách về công tác tổ chức đại hội công đoàn nhiệm kỳ 2023-2028, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc chuẩn bị và tổ chức đại hội công đoàn các cấp, tổng hợp báo cáo Thường trực Liên đoàn Lao động tỉnh. Quá trình tổ chức thực hiện những vấn đề gì cần điều chỉnh các đơn vị báo cáo để Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung./.

Nơi nhận:

- Đoàn Chủ tịch TLĐ;
 - Ban Tổ chức TLĐ;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
 - Ban Dân vận Tỉnh ủy;
 - Văn phòng Tỉnh ủy;
 - VP UBND tỉnh;
 - TT các huyện, thành, thị ủy;
 - ĐUK các CQ & DN tỉnh
 - Các Sở có công đoàn ngành;
 - Các đồng chí UVBCH, UVUBKT LĐLĐ tỉnh;
 - Các Ban LĐLĐ tỉnh;
 - Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;
 - CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
 - Lưu: VT, ToC.
- (Để báo cáo)
- (Để biết và phối hợp)

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Danh



Phụ lục

Danh mục hồ sơ nhân sự Đại hội

Công đoàn tỉnh Hà Tĩnh, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 15/KH-LDLĐ, ngày 22/6/2022 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh)

Đơn vị khi nộp hồ sơ nhân sự lên công đoàn cấp trên yêu cầu làm bảng kê danh mục, sắp xếp tài liệu theo thứ tự và thống nhất theo khổ giấy A4, như sau:

1. Tờ trình.

2. Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu ở các bước *(kèm theo danh sách trích ngang lý lịch nhân sự, biên bản kiểm phiếu và biên bản hội nghị các bước)*.

*** Hồ sơ đối với nhân sự cơ cấu là cán bộ công đoàn chuyên trách**

(1). Sơ yếu lý lịch *(theo mẫu 2C/TCTW)* do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu, khổ 4 x 6.

(2). Bản kiểm điểm 3 năm công tác gần nhất; có nhận xét, đánh giá của chi bộ và xác nhận của đảng ủy cơ quan nơi cán bộ công tác *(đối với đảng viên)*.

(3). Nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị hoặc của cấp ủy nơi nhân sự đang công tác, về các nội dung sau:

- Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ.

- Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong 3 năm gần nhất.

- Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Quy chế nêu gương *(đối với đảng viên)*.

- Uy tín và triển vọng phát triển.

(4). Nhận xét của chi ủy nơi cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ *(đối với đảng viên)*.

(5). Kết luận của cấp có thẩm quyền về tiêu chuẩn chính trị theo Quy định của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng *(đối với đảng viên)*.

(6). Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu quy định hiện hành *(có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định)*.

(7). Giấy chứng nhận sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền.

(8). Bản sao có giá trị pháp lý các văn bằng, chứng chỉ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị... *(có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền)*.

(Các tài liệu nêu tại Mục 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 được kê khai, xác nhận trong thời hạn 6 tháng tính đến thời điểm xem xét)

*** Hồ sơ đối với nhân sự cơ cấu là cán bộ cơ quan phối hợp**

(1) Sơ yếu lý lịch *(theo mẫu 2C/TCTW)* do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu, khổ 4 x 6.

(2) Văn bản đồng ý giới thiệu nhân sự tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra của cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ.

** Hồ sơ đối với nhân sự cơ cấu là công nhân lao động trực tiếp*

(1) Bản sao hợp đồng lao động.

(2) Tờ khai sơ yếu lý lịch thực hiện theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ, ngày 20/02/2020 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về việc thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

(3) Văn bản đồng ý giới thiệu nhân sự tham gia ban chấp hành của đơn vị trực tiếp quản lý.